

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 163/2021/HS-ST

Ngày: 27 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Sơn.

Thẩm phán: Ông Ngô Sỹ Tiến.

Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Xuân TH2

Bà Hoàng Thị H2

Bà Bùi Thị Hoa

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Văn Đồng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mão - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 149/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2021/QĐXXST-HS ngày 14/10/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn Th**, sinh ngày: 25/3/1991; tên gọi khác: không; nơi cư trú: Xóm Long Biên, xã Thanh Long, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phan Văn Đông (đã chết) và con bà Trần Thị Đ, sinh năm 1960; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ 04; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Kiêm Toàn – Văn phòng luật sư Trung Vinh - Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An – có mặt.

Người bị hại: Bà Lê Thị L (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Anh Hoàng Văn Kh, sinh năm 1993 - có mặt;

Nơi cư trú: Xóm Long Tiến, xã Thanh Long, Thanh Chương, Nghệ An;

- Chị Hoàng Thị Y, sinh năm 1985 - có mặt;

Nơi cư trú: Thôn Chính Thanh, xã Võ Liệt, Thanh Chương, Nghệ An;

- Chị Hoàng Thị O, sinh năm 1969 - có mặt;

Nơi cư trú: Thôn Hòa Sơn, xã Võ Liệt, Thanh Chương, Nghệ An;

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp:

Anh Trần Văn H, sinh năm 1981 - có mặt;

Nơi cư trú: Thôn Chính Thanh, xã Võ Liệt, Thanh Chương, Nghệ An.

Người làm chứng:

- Chị Bùi Thị H1, sinh năm 1986 - có mặt;

Nơi cư trú: Xóm Long Tiến, xã Thanh Long, Thanh Chương, Nghệ An;

- Bà Hoàng Thị H2, sinh năm 1962 - có mặt;

Nơi cư trú: Xóm Long Tiến, xã Thanh Long, Thanh Chương, Nghệ An;

- Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1960 - có mặt;

Nơi cư trú: Xóm Long Biên, xã Thanh Long, Thanh Chương, Nghệ An;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h00 ngày 17/4/2021, bà Lê Thị L, sinh năm 1948, trú tại: xóm Long Tiến, xã Thanh Long, huyện Thanh Chương đang ở nh1 thì Phan Văn Th, là bạn con trai bà L, đến nh1 chơi. Quá trình ngồi nói chuyện, Th biết bà L mới được người nh1 gửi tiền về và đang giữ trong người. Đến khoảng 11h00 cùng ngày, bà L mời Th ở lại ăn cơm. Bà L đưa cơm lên cho Th ăn ở phòng khách, còn bà L xuống bếp ăn cơm nguội. Lúc này, Th nảy sinh ý định giết bà L để cướp tiền nên đi xuống bếp thì thấy bà L đang ngồi xỏm, quay lưng lại với Th. Vừa lúc đó, bà L đứng dậy thì Th dùng hai tay đẩy mạnh vào vai bà L làm bà L đập đầu vào tường trong nh1 bếp. Bà L đưa tay lên trán thấy bị chảy máu nên kêu lên thì Th dùng hai tay ôm hai vai bà L quật mạnh xuống làm bà L ngã ngửa, đập đầu vào nền nh1 bất tỉnh. Th ngồi xuống dùng hai tay bóp vào 2 túi áo trên người bà L để tìm tiền nhưng không có. Ngay lúc đó, chị Bùi Thị H1, là cháu dâu bà L, ở nh1 sát bên cạnh nh1 bà L, nghe thấy tiếng bà L hét nên chạy sang. Nghe tiếng bước chân chị H1, Th vội đi ra phòng khách ngồi, tiếp tục ăn cơm. Thấy bà L nằm trong bếp, chị H1 hỏi thì Th nói bà L bị ngã. Chị H1 gọi bà Hoàng Thị H2, là mẹ chồng chị H1 sang. Sau đó, chị H1 cùng Th và bà H2 bế bà L lên giường. Chị H1 lấy dầu gió xoa bóp cho bà L, còn bà H2 điện thoại gọi cho anh Trần Văn H, là con rể bà L đến. Khoảng 11h30 cùng ngày, anh H đến phát hiện bà L đã chết, trên đầu và hai tai bị chảy máu. Bà H2 đưa cho Th 100.000 đồng để đi mua khăn về lau máu cho bà L. Th vay của anh H thêm số tiền 500.000 đồng nói để đi mua xăng. Th mua khăn hết 20.000 đồng đưa về cho bà H2. Sau đó, Th điều khiển xe đến địa phận xã Võ Liệt gặp và rủ một nam thanh niên tên Đ (không rõ lai lịch địa chỉ, là bạn nghiện ma túy) cùng đi mua ma túy về sử dụng. Cả hai đi đến địa phận xã Thanh Thủy, huyện Thanh Chương thì Th đứng lại chờ, còn Đ điều khiển xe đi khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho Th một gói nhỏ Heroin rồi cả hai cùng nhau sử dụng. Sau đó, Th một mình điều khiển xe máy đi về nh1.

Hồi 21h30 ngày 17/4/2021, Th đến trụ sở Công an xã Thanh Long đầu thú, khai nhận toàn bộ H1nh vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 22h30 ngày 17/4/2021 thể hiện: Hiện trường vụ án xảy ra tại khu vực giữa phòng bếp và phòng ngủ nH1 bà Lê Thị L ở xóm Long Tiến, xã Thanh Long, huyện Thanh Chương.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi lập hồi 00h10 ngày 18/4/2021, thể hiện:

- Vết hoen tử thi màu tím thẫm tập trung phía sau cơ thể;

- Vùng trán cách thẳng dưới giữa đường chân tóc trán 2cm có 01 vùng xây xát da, bầm tụ máu không L tục, kích thước (3,2 x 0,3) cm, trên vùng này có 01 vết thương tích, kích thước (2,6 x 0,3) cm, rìa và tH1nh vết thương đứt thẳng gọn, bầm tụ máu, hướng từ trước ra sau, tâm vết thương vùng đầu cách gót chân phải 140cm;

- Vùng cằm cách trên sau đỉnh vành tai trái 12cm, cách trên đường chân tóc gáy 11cm có 01 vùng sưng phù nề xây xát da, bầm tụ máu hình thẳng xác định kích thước (5 x 4) cm;

- Ngay mồm thùy tay phải có 01 vùng sưng phù nề, bầm tụ máu, kích thước (4,3 x 3,5)cm;

Mổ tử thi:

- Đầu: Tương ứng vùng trán và cằm tổ chức dưới da bị bầm tụ máu rộng, xương hộp sọ không bị nứt, vỡ, lún, trong hộp sọ, trong màng cứng hai bán cầu đại não chứa máu đông và không đông,

- Cổ, ngực, bụng: Tổ chức dưới da không bị bầm tụ máu, xương móng, sụn giáp không bị gãy vỡ, xương sườn, xương tác không bị gãy, trong 02 khoang lồng ngực, bao tim, ổ bụng không có máu, dạ dày không bị viêm loét, chứa ít thức ăn đã nhuyễn hóa. Tử cung không có thai.

Tiến H1nh thực nghiệm điều tra, Phan Văn Th diễn tả lại H1nh vi giết bà Lê Thị L phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 92/KL-PC09(GĐPY) ngày 11/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: Nguyên nhân chết do “Xuất huyết não do chấn thương”.

Cáo trạng số 184/CT-VKS-P2 ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Phan Văn Th về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

Về tố tụng: Bị cáo thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội dung: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Phan Văn Th tù Chung thân về tội Giết người.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự. Chấp nhận sự thỏa thuận, buộc Phan Văn Th bồi tH2 thiệt hại do tính

mạng bà Lê Thị L bị xâm phạm cho những người đại diện hợp pháp tổng số tiền 131.500.000 đồng được trừ 20.000.000 đồng đã bồi tH2, còn phải bồi tH2 111.500.000 đồng;

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tiêu hủy 01 (một) áo phông ngắn tay màu vàng, trên cổ áo có nhãn hiệu ghi chữ VTP.MEN, áo đã qua sử dụng; 01 (một) quần bò dài màu đen, trên đai quần có nhãn hiệu ghi chữ SUPREME, quần đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép màu đỏ, trên quai dép có 04 sọc màu trắng, dép đã qua sử dụng do Phan Văn Th giao nộp không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phan Văn Th trình bày: Thống nhất về tội danh như Viện kiểm sát đã truy tố. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo tH1nh khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phan Văn Th thống nhất lời bào chữa không bổ sung gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về H1nh vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Nghệ An, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An; H1nh vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về H1nh vi, quyết định của cơ quan tiến H1nh tố tụng, người tiến H1nh tố tụng. Các quyết định tố tụng được ban H1nh đúng quy định, đúng thẩm quyền.

[2] Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ H1nh vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản hiện trường, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11h00 ngày 17/4/2021, tại nH1 bà Lê Thị L, Phan Văn Th đã có H1nh vi đứng từ phía sau dùng hai tay đẩy mạnh vào vai bà L làm bà L đập đầu vào tường trong nH1 bếp, rồi tiếp tục dùng hai tay ôm hai vai bà L quật mạnh xuống làm bà L ngã ngửa, đập đầu vào nền nH1. Hậu quả: Bà L tử vong tại chỗ. H1nh vi của Phan Văn Th đã đủ yếu tố cấu tH1nh tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

[3] Vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn. Bị cáo thực hiện H1nh vi phạm tội đối với người trên 70 tuổi, là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. H1nh vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự côn đồ, đã tước đi mạng sống của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh

trật tự tại địa phương. Vì vậy phải xử mức án nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Nhưng xét, bị cáo Phan Văn Th là đối tượng nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã tH1nh khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải về H1nh vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã tự ra đầu thú, gia đình bị cáo đã bồi tH2 một phần thiệt hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, chưa cần thiết phải loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng mức hình phạt tù chung thân đối với bị cáo để giáo dục, và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Theo lời khai của Phan Văn Th thì mục đích Th giết bà L để lấy tiền. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định bà L không bị mất tài sản gì, Th chưa chiếm đoạt tài sản gì của bà L. Ngoài lời khai của Th thì không có chứng cứ, tài liệu gì khác. Vì vậy, không đủ căn cứ để kết luận Th có H1nh vi phạm tội “Cướp tài sản”.

Theo lời khai của Th thì nam thanh niên tên Đ là người đã đi mua ma túy cho Th và cùng Th sử dụng. Do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên chưa xác định được nguồn ma túy, cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận, buộc Phan Văn Th bồi tH2 thiệt hại do tính mạng bà Lê Thị L bị xâm phạm cho những người đại diện hợp pháp tổng số tiền 131.500.000 đồng, được trừ 20.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi tH2, còn phải bồi tH2 111.500.000 đồng;

[6] Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo phong ngắn tay màu vàng, trên cổ cáo có nhãn hiệu ghi chữ VTP.MEN, áo đã qua sử dụng; 01 (một) quần bò dài màu đen, trên đai quần có nhãn hiệu ghi chữ SUPREME, quần đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép màu đỏ, trên quai dép có 04 sọc màu trắng, dép đã qua sử dụng do Phan Văn Th giao nộp không còn giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phan Văn Th tù Chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam 17/4/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự. Chấp nhận sự thỏa thuận, buộc Phan Văn Th bồi tH2 thiệt hại do tính mạng bà Lê Thị L bị xâm phạm cho những người đại diện hợp pháp tổng số tiền 131.500.000 đồng, được trừ 20.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi tH2, còn phải bồi tH2 111.500.000 đồng;

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo phông ngắn tay màu vàng, trên cổ áo có nhãn hiệu ghi chữ VTP.MEN, áo đã qua sử dụng; 01 (một) quần bò dài màu đen, trên đai quần có nhãn hiệu ghi chữ SUPREME, quần đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép màu đỏ, trên quai dép có 04 sọc màu trắng, dép đã qua sử dụng do Phan Văn Th giao nộp không còn giá trị sử dụng.

(Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Cục thi Hình án dân sự tỉnh Nghệ An, có đặc điểm được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/9/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi Hình án dân sự tỉnh Nghệ An).

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban tH2 vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Phan Văn Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.575.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hình án của người được thi Hình án cho đến khi thi Hình án xong, bên phải thi Hình án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hình án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Quyết định được thi Hình theo quy định tại điều 2 Luật thi Hình án dân sự thì người được thi Hình án dân sự, người phải thi Hình án dân sự có quyền thoả thuận thi Hình án, quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi Hình án dân sự; thời hiệu thi Hình án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi Hình án dân sự.

6. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nơi gửi:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND Cấp Cao tại H1 Nội;
- Sở tư pháp;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Thanh Long;
- Lưu Tòa HS, HS vụ án, VP;

Nguyễn Anh Sơn